

DANH SÁCH DỰ THI CHƯƠNG TRÌNH TIỀN TIẾN & CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 57

Môn thi:

Phòng thi số: 10

Ngày thi: 20/09/2015

Giảng đường: D2_101

STT	Mã sinh viên	Họ và	Tên	Số báo danh	Số tờ	Chữ ký thí sinh	Ghi chú
1	11151841	NGUYỄN HỮU	HÙNG	TT-CLC 253			
2	11151847	NGUYỄN THẾ MẠNH	HÙNG	TT-CLC 254			
3	11151855	PHẠM VŨ	HÙNG	TT-CLC 255			
4	11151856	PHAN HUY	HÙNG	TT-CLC 256			
5	11151859	ĐINH QUANG	HƯNG	TT-CLC 257			
6	11151860	HOÀNG QUỐC	HƯNG	TT-CLC 258			
7	11151869	NGUYỄN QUANG	HƯNG	TT-CLC 259			
8	11151872	NGUYỄN THUẬN	HƯNG	TT-CLC 260			
9	11151873	NGUYỄN VĂN	HƯNG	TT-CLC 261			
10	11151876	PHẠM ĐÌNH	HƯNG	TT-CLC 262			
11	11151878	PHẠM QUANG	HƯNG	TT-CLC 263			
12	11151882	TRẦN MINH	HƯNG	TT-CLC 264			
13	11151889	ĐÀM THỊ	HƯƠNG	TT-CLC 265			
14	11151901	HỒ MỸ	HƯƠNG	TT-CLC 266			
15	11151909	KHÚC THANH	HƯƠNG	TT-CLC 267			
16	11151918	LƯƠNG THỊ THU	HƯƠNG	TT-CLC 268			
17	11151930	NGUYỄN NGỌC THIÊN	HƯƠNG	TT-CLC 269			
18	11151946	NGUYỄN THỊ QUỲNH	HƯƠNG	TT-CLC 270			
19	11151956	NGUYỄN XUÂN DIỄM	HƯƠNG	TT-CLC 271			
20	11151994	NGUYỄN BÍCH	HƯỜNG	TT-CLC 272			
21	11152000	NGUYỄN THỊ MỸ	HƯỜNG	TT-CLC 273			
22	11152003	NGUYỄN THU	HƯỜNG	TT-CLC 274			
23	11152011	BÙI ĐỨC	HUY	TT-CLC 275			
24	11152023	LÊ	HUY	TT-CLC 276			
25	11152025	LÊ QUỐC	HUY	TT-CLC 277			
26	11152028	MAI NGỌC	HUY	TT-CLC 278			
27	11152029	NGÔ GIA	HUY	TT-CLC 279			
28	11152033	NGUYỄN BÁ	HUY	TT-CLC 280			

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2015

Tổng số bài thi:

Tổng số tờ giấy thi:

KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Họ tên, chữ ký CBCT 1

Họ tên, chữ ký CBCT 2

GS.TS Phạm Quang Trung